

Bản án số: 34/2022/HSST

Ngày: 23/06/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Lan; Ông Bùi Văn Khương.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký TAND huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Huân - Kiểm sát viên VKSND huyện Nam Sách.

Ngày 23/06/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Sách xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2022/HSST ngày 26/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 08/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn K, sinh năm 1992;

ĐKKHKT và chỗ ở: số 26 N, khu T, phường M, thành phố H, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Văn K1 và bà Lê Thị T;

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba;

Vợ là: Nguyễn Thị T2, có 2 con con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2021;

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 27/12/2021, Ủy ban nhân dân phường M, thành phố H áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng kể từ ngày 27/12/2021; ngày 25/2/2022 chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường.

Nhân thân: Ngày 17/04/2018, Công an tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 26/4/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/02/2022 đến ngày 24/02/2022 chuyển tạm tại Nhà tạm giữ Công an huyện N.

Có mặt tại phiên toà.

2. Tòng Văn S, sinh năm 1997;

ĐKHKTT: Bản N, xã B, huyện M, tỉnh Sơn La;

Chỗ ở: khu T, phường M, thành phố H, tỉnh Hải Dương

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Thái;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Tòng Văn C và bà Quàng Thị L;

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai;

Vợ là Quàng Thị Q, có 1 con sinh năm 2016

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/02/2022 đến ngày 24/02/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Sách.

Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 21/02/2022, Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô biển số 98E1-148.97 đến phòng trọ của Tòng Văn S ở khu T, phường M, thành phố H chơi và rủ đi mua ma túy về sử dụng. S nói không có tiền thì K bảo cho vay 500.000 đồng góp chung để mua ma túy, S đồng ý và gọi điện hỏi mua ma túy của người đàn ông tên H (*không rõ tuổi, địa chỉ*) thì được người này hướng dẫn đến khu vực cầu H thuộc địa phận thành phố H. K nhắn tin và hẹn gặp anh Vũ Đình H1 tại khu vực bệnh viện đa khoa D, K vay anh H1 1.000.000 đồng (anh H1 không biết K vay tiền làm gì). Sau đó, K tiếp tục chở S đến gặp người đàn ông tên H tại khu vực cầu H thuộc địa phận thành phố H. H dẫn K, S đến khu vực cây xăng M thuộc địa phận thôn V, xã P, huyện N gặp và mua của 01 người đàn ông (*không rõ tên, tuổi, địa chỉ*) được 01 gói ma túy với giá 800.000 đồng. K trả công cho H 200.000 đồng và cầm gói ma túy đưa cho S. Đến 13 giờ 25 phút cùng ngày, khi K chuẩn bị điều

khiến xe chở S đi về thì bị lực lượng công an huyện Nam Sách phát hiện bắt quả tang thu giữ trong lòng bàn tay phải của Sinh 01 gói nilon kích thước 6x4m bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. K, S khai nhận là ma túy, mục đích để sử dụng.

Tại kết luận giám định số 240/KLGD-PC09 ngày 23/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng ghi thu của Nguyễn Văn K và Tòng Văn S được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định khối lượng là 0,903 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 240/KLGD-PC09 của phòng PC09-Công an tỉnh Hải Dương bên trong có chứa 0,835 gam ma túy loại Methamphetamine và 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 đoạn băng dính màu đen và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 điện thoại Oppo màu vàng nhạt gắn sim số 0919295767 thu giữ của Nguyễn Văn K; 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart thu giữ của Tòng Văn S hiện đang được lưu giữ chờ xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS-NS ngày 25/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn K, Tòng Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS đối với K, S; Tuyên bố Nguyễn Văn K, Tòng Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Xử phạt: K từ 21 – 24 tháng tù, S từ 19 - 21 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu huỷ số ma túy, vỏ bao gói hoàn lại sau giám định, trả lại điện thoại cho các bị cáo; Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố các bị cáo là đúng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 25 phút ngày 21/02/2022, tại khu vực rìa đường cầu H thuộc địa phận thôn V, xã P, huyện N, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn K và Tòng Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 0,903 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì lực lượng Công an huyện Nam Sách phát hiện bắt quả tang.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc câu kết chặt chẽ, bị cáo K là người đề xuất, rủ S cùng đi mua ma túy về sử dụng đồng thời là người đi vay tiền trực tiếp mua ma túy và đưa cho S cất giấu nên giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo S sau khi được K rủ đã tiếp nhận ý chí cùng K đi mua ma túy cất giấu ma túy mục đích để sử dụng nên giữ vai trò sau K.

Về các tình tiết tăng nặng nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo K đã bị xử lý hành chính áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời hạn 3 tháng từ

ngày 27/12/2021 do sử dụng ma túy, chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử lý hành chính nay lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngoài ra về nhân thân bị cáo còn K còn bị Công an tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù đã hết thời hạn và được coi như chưa bị xử phạt hành chính nhưng qua đó đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo. Do đó bị cáo K phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo S.

Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo buộc các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 BLHS có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,835 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 đoạn băng dính màu đen, 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại Oppo màu vàng nhạt gắn sim số 0919295767 thu giữ của Nguyễn Văn K; 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart thu giữ của Tòng Văn S không phải là công cụ phương tiện sử dụng vào việc tàng trữ ma túy nên trả lại cho các bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông tên H và người đàn ông bán ma túy cho K, S không xác định được tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý; Anh Vũ Đình H1 cho K vay tiền nhưng không biết K sử dụng để mua ma túy nên không đặt ra xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn K, Tòng Văn S.

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn K, Tòng Văn S** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn K **20** (*Hai mươi*) tháng tù, thời gian tính từ ngày tạm giữ 21/02/2022.

Bị cáo Tòng Văn S **18** (*Mười tám*) tháng tù, thời gian tính từ ngày tạm giữ 21/02/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 0,835 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 đoạn băng dính màu đen, 01 vỏ phong bì được niêm phong trong bì thư số 240/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn K 01 điện thoại Oppo màu vàng nhạt gắn sim số 0919295767. Trả lại bị cáo Tòng Văn S 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart màu xanh lục (bị hỏng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 06/6/2022)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo Nguyễn Văn K, Tòng Văn S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Sách;
- Cơ quan điều tra - CA huyện Nam Sách;
- Cơ quan THAHS – CA huyện;
- Bộ phận HSNV CA huyện;
- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- UBND phường M, Hải Dương;
- UBND xã Bú, M, Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Bị cáo;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Thu Thúy